

Đề bài

Bàn về thơ, Hoài Thanh khẳng định: "...Từ bao giờ đến bây giờ, từ Hômerơ đến Kinh thi, đến ca dao Việt Nam, thơ vẫn là một sức đồng cảm mãnh liệt và quảng đại. Nó đã ra đời giữa những vui buồn của loài người và nó sẽ kết bạn với loài người cho đến ngày tận thế". (Hoài Thanh, Hoài Chân: Thi nhân Việt Nam, NXB, Văn học 1988, trang 35).

Bình luận ý kiến trên.

(Đề thi học sinh giỏi toàn quốc năm 1992)

Bài làm

Thơ ca là cây đàn muôn điệu của tâm hồn, của nhịp thở con tim. Xưa nay, thơ vẫn là cuộc đời, là lương tri, là tiếng gọi con người hãy quay về bản chất thực của mình để vươn lên cái chân, thiện, mỹ, tới tầm cao của khát vọng sống, tới tầm cao của giá trị sống. Khi bàn về thơ, Hoài Thanh khẳng định:

“... Từ bao giờ đến bây giờ, từ Hômerơ đến Kinh thi, đến ca dao Việt Nam, thơ vẫn là một sức đồng cảm mãnh liệt và quảng đại. Nó đã ra đời giữa những vui buồn của loài người và nó sẽ kết bạn với loài người cho đến ngày tận thế”. Điều đó đã giúp ta hiểu đúng giá trị của thơ ca, và đánh giá đúng hơn về tư tưởng tình cảm mà thơ biểu hiện.

Nhà phê bình Hoài Thanh góp tiếng nói độc đáo về giá trị thơ ca. Thơ ca – không tìm đâu xa lạ mà chính nó là “cái đẹp của cuộc sống” được tái hiện, được gửi vào tiết tấu của cây đàn thi ca. Thơ đến với con người như dòng sữa mẹ đến trẻ thơ, như người bộ hành giữa sa mạc tìm thấy dòng nước ngọt mát lành.

Thơ đã là bạn tâm tình, sẽ chia bao buồn vui với loài người và thơ là “sức đồng cảm mãnh liệt và quảng đại” đến với mọi tâm hồn.

Tôi vẫn nhớ những ngày bé thơ câu hát “à ơi bỗng bỗng bang bang” đã ru tôi vào giấc mơ mà bà mẹ vẫn thường ru. Bây giờ lớn lên cũng vẫn thơ, lời ru ấy đưa tôi vào cuộc sống. Làm sao quên được những “con cò bay lả bay la”, những con cò con trắng muốt đã vào ký ức của tôi như lời thơ chứa chan, ngọt lịm tình thương của mẹ cha bây giờ chợt sống dậy, thức tỉnh trái tim mình sống có nghĩa tình và mến yêu đồng loại hơn. Thơ là thế đó! Nó giống hệt như sợi dây vô hình – cứ đi vào hồn người qua bao năm tháng từ tuổi thơ đến lúc trưởng thành.

Những vần thơ đẹp là những nốt nhạc, là ánh trăng bàng bạc của cô thôn nữ tát nước:

Hỡi cô tát nước bên đàng

Sao cô múc ánh trăng vàng đổ đi

Ánh trăng lung linh tràn mọi nẻo cũng giống như ánh trăng của tình yêu lao động, yêu con người mà thơ đã gọi vào ta. Thơ không là của riêng ai, nó là tiếng hát của tất cả mọi người đang sống, đang lao động nên cô thôn nữ tát nước đã được sự đồng cảm của thơ làm công việc hăng say hơn. Nếu “thơ là điện” (Huy Cận) thì cuộc sống con người góp phần làm sáng âm dòng điện ấy. Cũng như nỗi nhớ quê hương của anh nông dân xa nhà mới chân chất và chân quê làm sao!

Một nỗi nhớ rất thực và rất đúng với người dân quê, từ cái bình thường nhất là “canh rau”, “cà dầm tương” của cuộc sống. Thơ đã cất lên tiếng lòng mà anh dân quê muốn gửi gắm. Thơ đã thực sự “đồng cảm mãnh liệt” với

con người, cuộc sống. Thơ không chỉ là niềm thương nhớ quê nhà, sẻ chia niềm vui lao động, thơ còn là tâm trạng của cô gái nhớ về mẹ:

*Con gái lầy chồng chẳng cách núi xa sông
Nhìn về quê mẹ, ôi mệnh mông nước trắng.
Sao xa cách như một hòn đảo vắng
Biết gửi cho mẹ bát canh cần*

Những câu thơ cứ bay vút, cứ hiện dần tình nghĩa mẹ con trong trái tim mọi người. Nếu văn học nghệ thuật là tiếng gọi tâm hồn trở về với tâm hồn thì thơ (một bộ phận của văn học nghệ thuật) “là sự thể hiện, con người và thời đại một cách cao đẹp” (Sóng Hồng). Đứng về phương diện thể hiện cuộc sống, thơ đã góp tiếng nói thâm mỹ làm phong phú trái tim con người, giúp con người cảm thông với nhau, biết yêu cái đẹp để mình sống chân hơn, thiện hơn. Chính vì giá trị thâm mỹ của thơ ca ta mới thấy tình yêu trong thơ Xuân Diệu mới đẹp và tình đến thế! Câu thơ:

*Có ai định nghĩa được tình yêu
Có khó gì đâu một buổi chiều
Nó chiếm hồn ta bằng nắng nhạt
Bằng mây nhè nhẹ gió hiu hiu.*

Có một thời độc giả cho rằng lãng mạn quá và Tây quá nhưng thời gian đã trả lời. Đó là tâm trạng yêu cuồng nhiệt, say đắm của chàng thi sĩ đa tình – Xuân Diệu. Hay câu thơ:

*Ta là Một, là Riêng là thứ Nhất
Không có chi, bè bạn nổi cùng ta*

Thể hiện “cái tôi” cá nhân cần khẳng định và thơ ca đã làm được điều đó. Nó giúp con người hiểu rõ hơn tâm sự thi sĩ và đánh giá đúng hơn thơ ca của ông.

Nhiều nhà thơ nhà văn cho rằng thơ là “thần hứng” (platôn) là “thể loại nữ hoàng” hay như Xuân Diệu nói: “Thơ là bà chúa nghệ thuật” chứng tỏ – những nghệ sĩ họ đã biết tác dụng to lớn của thơ ca nên đã dùng nó làm phương tiện biểu đạt mọi màu sắc cuộc sống. Thơ không có cánh, nhưng “bà chúa nghệ thuật” ấy sẵn sàng nâng cánh tình yêu cho mọi người đến với cái đẹp. Đã bao nhà thơ mượn cây đàn thơ ấy để tâm sự, chia sẻ. Cũng như anh bộ đội xa nhà nhớ quê hương có “người vợ mơn chân bên cối gạo canh khuya” trông ngóng chồng hay anh chiến sĩ:

*Ngắt một cành xấu hổ
Ép vào trong trang sổ của mình
Và chuyện này chỉ cây biết với anh.*

(Anh Ngọc, *Cây xấu hổ*)

Để cho cuộc sống trước mắt và hy vọng ngày mai đẹp hơn, thân thương hơn, thì thơ cũng là cầu nối tình cảm nối những tâm hồn khao khát ấy đứng vững trước cuộc đời.

“Thơ là tiếng lòng” (Diệp Tiên) một lần nữa lại rung lên đến với trái tim khát vọng. Thơ sẽ chia niềm vui “đồng cảm” với nỗi xót thương vợ của Hữu Loan trong bài *Màu tím hoa sim*. Tình yêu con người ta gửi trọn trong thơ nhưng không phải là thơ chỉ nói đến cái vui, cái buồn, nỗi đau thương. Thơ còn nói tới cái xấu đi, mà thơ giúp con người nhìn nhận lại chính bản thân mình. Ở đây, thơ đã thực hiện chức năng tạo hóa con người, giúp họ sống đẹp hơn, người hơn. Ta không thể đánh giá thơ ca đơn thuần chỉ là phản ánh mà phải thấy được giá trị thực sự của thơ ca trong tư tưởng, trong chiêm nghiệm cuộc sống của nhà nghệ sĩ. Người nghệ sĩ phải sống hết mình cho thơ và Chế Lan Viên có nói: “Thi sĩ là người say, người mơ, là tiên, là yêu...”. Như vậy, đã chứng tỏ vai trò của người làm thơ vô cùng quan trọng, nó quyết định giá trị của thơ đối với cuộc sống con người. Aragông đã sống hết mình vì tình yêu: Puskin khao khát cuộc sống tình yêu đẹp và xã hội công bằng, bình đẳng nên nhà thơ không thể mượn vắn điệu, nhịp điệu... để nói riêng mình mà nó phải xuất phát từ cuộc sống chung để nói đến cái lớn lao mà loài người mơ ước. Bác Hồ không nhận mình là người nghệ sĩ, nhưng những tác phẩm của Bác lại chứng tỏ Bác là người nghệ sĩ lớn. Bác sáng tác bài thơ *Vãn cảnh (Cảnh chiều hôm)* thì không thể nói rằng Bác không phải là nghệ sĩ, thơ đã nói giùm ta là Bác rất nghệ sĩ. Bởi khi viết về cái đẹp cần được vĩnh cửu hóa, cần được biết đến thì nhà thơ không thể dùng những lời lẽ thô kệch được. Sáng tác rất cần đến lẽ sống chân thành của người nghệ sĩ.

Thơ như con sông thời đại cứ vỗ hoài vào bờ, nhưng thơ làm con người đẹp hơn còn làn sóng nước làm bờ đá mòn bớt đi. Hai sự thực mâu thuẫn nhưng lại đồng nhất: thơ không bào mòn con người mà tăng trưởng con người hơn. Thơ thực sự là một “người mẹ”, “quảng đại” – tức là ta nói về giá trị đích thực của thơ ca, bởi chỉ có thơ ca đích thực, là nghệ thuật thì mới “quảng đại”, bao dung, nhân từ đối với từng con người. Tiếng thơ làm người nghệ sĩ sống chân chính.

Những vần thơ cũng giống như những truyện cổ tích phải bắt nguồn từ cuộc sống lúc đó thơ mới thực sự làm nhiệm vụ “quảng đại” của mình. Chính điều này đã làm tôi nhớ lại: lúc tôi còn bé tôi rất sợ sự ra đi của bố tôi. Nhưng đến ba tuổi thì điều lo sợ ấy đã trở thành sự thật – mẹ tôi nước mắt lưng tròng tiễn cha tôi đi bộ đội. Nhưng thơ đem đến cho tôi những nhận thức mới. *Cuộc chia ly màu đỏ* của Nguyễn Mỹ đến với lúc tôi tròn mười lăm tuổi. Tôi đã hiểu sự ra đi của cha mình có ý nghĩa hơn là đem lại sự sống thanh bình cho quê hương xứ sở. Có chia ly đó nhưng để mai sau này sẽ mãi mãi bên nhau. *Cuộc chia ly màu đỏ* đã nói lên cho tôi điều đó.

Thơ đã chiếm lĩnh một phần của trái tim ta nên nó đi vào ta với niềm hy vọng, hãy sống sao cho xứng với mình.

Thơ yêu cầu “quảng đại”, nhưng người nghệ sĩ không được lợi dụng tính “quảng đại” đó để nói về cái xấu xa, cái đê tiện không có giá trị làm đẹp con người. Nếu nhà thơ nào làm sai nguyên lí ấy, tác phẩm của họ sẽ bị đào thải, bị lên án, họa chăng nó “chi tồn tại ở một người, một thời may mắn” (Diệp Tiến).

Thơ đã giúp cho con người nhìn lại chính mình như một văn hào nào đó đã nói: Hãy quay trở lại xem chúng ta sống tồi tệ như thế nào. Thơ ca không chỉ thực hiện chức năng cải tạo con người mà nó còn tạo ra con người nghệ thuật mới cho con người nghệ sĩ nhìn lại chính mình để sáng tác đúng với thời đại và đúng với đòi hỏi của độc giả.

Có phải chăng hôm nay đất nước được bình yên con người cần phải “ngủ” thêm chút nữa? Vui sướng hơn điều đã có? Câu hỏi ấy thơ ca gỡ rối giùm – cuộc sống không đơn giản như ta nghĩ nó là tiếng hét là tiếng rên của những người nghèo khổ quanh ta thì con người không thể sống thờ ơ, hưởng lạc những điều mình đã có. Thanh Thảo trong “Khôi vương Rubich” đã làm nhức nhối trong lòng ta, đã góp phần đánh thức giá trị nhân bản của con người. Đó là quyền sống và quyền hạnh phúc của con người.

Hoài Thanh nói rất đúng về thơ “Nó ra đời giữa những vui buồn của con người” làm con người yêu hơn cuộc sống này, chính chất thơ giàu cảm xúc, tình thương cảm bao la mới hiểu được giá trị sâu sắc của *Truyện Kiều* mà xã hội bây giờ không có được một *Truyện Kiều* thứ hai. Tiếng kêu thương, nỗi lòng của nàng Kiều – chính là nỗi lòng của Nguyễn Du về thời đại, về kiếp sống con người trong xã hội lúc đó. Nhờ thơ ca nhận thức về con người được phong phú, được hoàn thiện hơn một chút. “Những điều trông thấy” của Nguyễn Du đâu “đau đớn lòng” vẫn là đòn bẩy nhận thức suy nghĩ của con người, đúng hơn về xã hội hôm qua và nhìn lại mình thật hơn trong xã hội hôm nay.

Cuộc sống là vô hạn và sức biểu đạt của thơ cũng vô hạn. Nhà thơ tìm ở thơ tiếng nói cho chính tâm hồn mình bởi “Thơ chính là tâm hồn” như văn hào Gorki đã nói.

Đúng về phương diện này ta nên đánh giá đúng đắn hơn về cả vai trò của người tiếp nhận. Bạn đọc phải là “kẻ đồng hành sáng tạo” (Gorki) phải biết chọn lựa con đường đến với thơ ca đúng nhất. Ta không thể đọc những câu thơ tình yêu ủy mị rồi chán đời, mà phải sống tốt hơn, sống cho đúng nghĩa là sống. Đến lúc đó bạn sẽ là “bạn” của thơ ca bởi bạn đã góp phần làm đẹp thơ ca, làm đẹp cuộc sống.

Thơ là cả một thế giới tâm hồn rơi vào đó con người cần phải bản khoăn trần trở để cái đẹp sẽ ngự trị, cái ác bị tiêu diệt. Thơ là món quà vô giá mà người nghệ sĩ tặng bạn đọc. Những vần thơ hay sẽ còn mãi với loài người

“đến ngày tận thế”. Nhà thơ Gam-za-tốp đã từng viết trong bài thơ ca: chăm sóc tuổi già, thơ sẽ là con gái – lúc từ già cõi đời, kỷ niệm hóa thơ lưu.

Lúc còn sống nhà thơ đã làm đẹp cho con người, giúp bạn ý thức được cuộc đời nhưng thơ là tất cả – ngay cả khi nhà thơ chết, thơ của họ vẫn là bạn của con người. Hoài Thanh nhận xét thơ cả bằng lí trí và tình cảm mà thơ dành cho con người. Thơ giúp ta không thể hững hờ trước số phận của nhân loại. Tình cảm đối với những người đi biển mà cái chết là vực thẳm đại dương đã được Huygô gửi gắm trong bài *Đêm đại dương*. Số phận những con người ấy cần sự sẻ chia, cần sự cảm thông của những tâm hồn đồng điệu và thơ ca đã cất lên tiếng nói ấy để đến với hàng vạn con tim đang sống. Hãy đến với thơ như bạn đã từng sống thực, đừng đến với thơ khi con tim khô cứng, không hồn. Chỉ khi tâm hồn bạn muốn cao thượng, muốn cuộc sống tốt đẹp thì thơ ca mới là bạn, chứ đừng lợi dụng tiếng đàn của thơ để làm cuộc sống này vô nghĩa.

Thơ đã thực sự là tiếng gọi cấp bách, kêu gọi con người hãy sống nhân đạo – đó là chức năng tuyệt vời “quảng đại và mãnh liệt” mà thơ ca đem lại cho con người. Hoài Thanh, qua lời nhận xét của mình, đã nói về mối quan hệ giữa con người với thơ ca và thơ ca phải đồng nhất với tâm hồn nhà thơ. Nếu thơ có nghệ thuật, thì nhà thơ mới thực sự là người biểu hiện cái đẹp trong cuộc sống để nâng cao tầm nhìn và làm phong phú thêm cho những tâm hồn đang sống. Nghĩ về thơ trước đây không phải để phủ nhận thơ hay, mà khẳng định chính thơ ngày nay đã góp phần đóng góp làm phong phú cho thơ ca. Dù nói về bất cứ một cái gì nhà thơ cũng có bốn phận quan trọng trong việc thể hiện cái tốt đẹp. Kinh Thánh có câu: “Mọi linh hồn con người đều có thể đến với Chúa bằng nhiều con đường”. Nhà thơ hãy tìm cho mình con đường đúng đắn để đến với thơ ca và cuộc sống con người. Một con gấu ăn mật ngọt, nhưng mật của nó lại đắng thì thơ phải là quá trình ngược lại: phải dẫn vất, trần trở, khổ đau đôi khi cần phải khóc trong lúc vui để sản phẩm (thơ) của mình sẽ đem lại niềm vui cho mọi người.

Bùi Thị Hoa

Trường THPT Bạc Liêu, tỉnh Minh Hải